

Số: 108 /2025/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 20 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định mô hình và nội dung quản lý khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH 15;

Căn cứ Luật Du lịch số 09/2017/QH14;

Căn cứ Nghị định số 168/2017/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;

Căn cứ Nghị định số 137/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch;

Căn cứ Thông tư số 18/2021/TTBVHTTDL của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch Quy định chế độ báo cáo thống kê trong hoạt động du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 131/TTr-SVHTTDL ngày 10/11/2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định ban hành Quy định mô hình và nội dung quản lý khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định mô hình và nội dung quản lý khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

Bãi bỏ Quyết định số 44/2024/QĐ-UBND ngày 11/12/2024 của UBND tỉnh Bắc Giang Ban hành Quy định mô hình và nội dung quản lý khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh Bắc Giang và Quyết định số 26/2023/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của UBND tỉnh Bắc Ninh Ban hành Quy chế quản lý điểm du lịch trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 3. Thủ trưởng các sở, cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh, Công an tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (b/c);
- Cục KTVB và QLXL VPHC - Bộ Tư pháp (b/c);
- Vụ Pháp chế - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam;
- TTTU, TT HĐND, Đoàn ĐBQH tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- + LĐVP, các phòng, đơn vị;
- + TTTT: 01 bản giấy, 01 bản điện tử (đăng công báo);
- Lưu: VT, KGVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Sơn

QUY ĐỊNH
Mô hình và nội dung quản lý khu du lịch cấp tỉnh,
điểm du lịch trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về mô hình và nội dung quản lý khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch được cơ quan có thẩm quyền công nhận trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các Sở, ngành, cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường (sau đây gọi chung là UBND cấp xã); Ban quản lý khu du lịch cấp tỉnh; Ban quản lý di tích, cơ quan, đơn vị quản lý điểm du lịch trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

2. Tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước thuộc mọi thành phần kinh tế quản lý và khai thác, kinh doanh tại các khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

3. Khách du lịch đến tham quan và cộng đồng dân cư tham gia hoạt động du lịch tại khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 3. Nội dung quản lý khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch

Thực hiện việc quản lý theo quy định tại Điều 25, khoản 1 Điều 29 Luật số 09/2017/QH14 và các quy định của pháp luật có liên quan.

Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Mô hình quản lý khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch

1. Mô hình quản lý khu du lịch cấp tỉnh do Nhà nước đầu tư, quản lý

a) Các khu du lịch sau khi được công nhận là khu du lịch cấp tỉnh, phải thành lập Ban quản lý để thực hiện công tác quản lý theo quy định của pháp luật và nội dung Quy định này. Đối với các khu du lịch cấp tỉnh trùng với di tích, được xếp hạng các cấp, đã thành lập Ban quản lý di tích thì giữ nguyên mô hình

Ban quản lý di tích đã có và bổ sung chức năng, nhiệm vụ quản lý khu du lịch cấp tỉnh vào chức năng, nhiệm vụ Ban quản lý di tích.

b) Đối với khu du lịch cấp tỉnh đã thành lập đơn vị quản lý: Giữ nguyên mô hình quản lý hiện có; thực hiện việc quản lý, đầu tư, kinh doanh, khai thác khu du lịch cấp tỉnh theo Quy định này và các quy định của pháp luật có liên quan.

c) Đối với các khu du lịch cấp tỉnh chưa thành lập đơn vị quản lý: Cơ quan chủ quản cấp xã quyết định thành lập Ban quản lý để thực hiện công tác quản lý khu du lịch cấp tỉnh theo quy định của pháp luật và quy định này. Ban quản lý là đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ về chi thường xuyên hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, thực hiện theo nguyên tắc không làm tăng tổ chức hành chính hoặc đơn vị sự nghiệp của tỉnh.

d) Trường hợp khu du lịch cấp tỉnh nằm trên 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên, căn cứ quy mô, tính chất, yêu cầu phát triển tình hình kinh tế - xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định giao cho đơn vị hành chính cấp xã có diện tích khu du lịch lớn hơn quản lý.

2. Mô hình quản lý khu du lịch cấp tỉnh do tổ chức, cá nhân đầu tư không bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước

Chủ sở hữu khu du lịch cấp tỉnh thành lập Ban quản lý để quản lý hoạt động du lịch theo quy định của pháp luật và Quy định này. Cơ cấu tổ chức, bộ máy, chức năng, nhiệm vụ của đơn vị quản lý do chủ sở hữu quyết định.

3. Mô hình quản lý điểm du lịch do Nhà nước đầu tư, quản lý

Các điểm du lịch trùng với di tích được xếp hạng các cấp; các điểm du lịch thuộc quản lý của các cơ quan, đơn vị nhà nước, đã thành lập Ban quản lý di tích và mô hình quản lý đơn vị hiện có thì giữ nguyên mô hình đã có và bổ sung chức năng, nhiệm vụ quản lý điểm du lịch cấp tỉnh vào chức năng, nhiệm vụ Ban quản lý di tích và mô hình quản lý cơ quan, đơn vị hiện có.

4. Mô hình quản lý điểm du lịch do tổ chức, cá nhân đầu tư không bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước

Chủ sở hữu điểm du lịch quản lý hoạt động du lịch theo quy định của pháp luật và Quy định này. Cơ cấu tổ chức, bộ máy, chức năng, nhiệm vụ của đơn vị quản lý do chủ sở hữu quyết định.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban quản lý khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch, chủ sở hữu

1. Thực hiện công tác quản lý theo nội dung quy định của Luật số 09/2017/QH14, Nghị định số 168/2017/NĐ-CP, Quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch, nội dung tại Quy định này và quy định pháp luật có liên quan.

2. Chủ động quản lý, bảo tồn, tôn tạo, khai thác, sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường du lịch trên địa bàn quản lý. Phối hợp với các cơ quan liên quan để thực hiện các dự án phục hồi, bảo tồn hệ sinh thái tự nhiên và đa dạng sinh học trong khu vực thuộc thẩm quyền quản lý.

3. Công khai quy hoạch phát triển khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch; quản lý việc thực hiện quy hoạch và đầu tư theo quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; kiểm tra, giám sát các nội dung và tiến độ thực hiện các dự án đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Quản lý và thực hiện các dự án đầu tư theo quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền giao; phát hiện, đề xuất, kiến nghị với cấp có thẩm quyền xử lý các dự án đầu tư không đúng với quy hoạch hoặc có tác động tiêu cực đến cảnh quan môi trường; quản lý, giám sát hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch trong khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch.

5. Đầu tư, xây dựng hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn về giao thông theo quy định; đầu mối cung cấp thông tin, hướng dẫn, giới thiệu cho khách du lịch về các điểm tham quan, hệ thống các sản phẩm và dịch vụ du lịch đang được khai thác; quản lý và sử dụng hướng dẫn viên du lịch tại điểm trong phạm vi quản lý theo quy định.

6. Niêm yết nội quy tại những nơi dễ quan sát để các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch, cộng đồng dân cư và du khách biết thực hiện đảm bảo thuận lợi an toàn cho khách du lịch.

7. Tổ chức hoặc phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các cơ quan liên quan tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn, hướng dẫn, bồi dưỡng kiến thức về văn hóa cộng đồng địa phương, nghiệp vụ du lịch, bảo vệ môi trường cho các đối tượng tham gia trực tiếp tại các khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch.

8. Bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ môi trường du lịch; đề xuất, kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền xử lý các vi phạm đối với các cơ sở kinh doanh gây ô nhiễm môi trường, xâm hại tài nguyên du lịch; bảo vệ lợi ích cộng đồng dân cư tại địa phương, bảo đảm sự tham gia của cộng đồng dân cư vào các hoạt động du lịch; tổ chức tiếp nhận và giải quyết kiến nghị của khách du lịch trong phạm vi quản lý.

9. Chấp hành sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý Nhà nước chuyên ngành theo quy định.

10. Được thu phí dịch vụ tham quan theo quy định của pháp luật, đảm bảo đúng quy định tài chính và tái đầu tư nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch trong khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch.

11. Thực hiện chế độ báo thường xuyên theo quy định tại Thông tư số 18/2021/TT-BVHTTDL Quy định chế độ báo cáo thống kê trong hoạt động du

lịch; báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND cấp xã.

Điều 6. Quản lý công tác quy hoạch và đầu tư phát triển

1. Các dự án đầu tư xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật trong khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch thực hiện theo quy hoạch hoặc đề án phát triển du lịch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; chịu sự kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động đầu tư.

2. Các khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về xây dựng, bảo vệ tài nguyên, môi trường du lịch và khai thác sử dụng hiệu quả các tài nguyên du lịch.

Điều 7. Quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch, hoạt động của hướng dẫn viên

1. Kinh doanh dịch vụ du lịch bao gồm: Dịch vụ lữ hành, vận tải khách du lịch, lưu trú du lịch, hướng dẫn viên du lịch và các loại hình dịch vụ du lịch khác như: Ăn uống, mua sắm, thể thao, vui chơi, giải trí, trình diễn văn hóa, nghệ thuật, chăm sóc sức khỏe và các dịch vụ liên quan khác phục vụ khách du lịch.

2. Tổ chức, cá nhân khi hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch trong khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch phải thực hiện nghiêm các nội dung sau:

a) Phải có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật và kinh doanh đúng ngành, nghề đã đăng ký kinh doanh, trừ các trường hợp không thuộc diện phải đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật.

b) Tuân thủ các quy định của pháp luật về điều kiện, tiêu chuẩn, nghĩa vụ đối với từng loại hình dịch vụ và các nội dung của Quy định này. Chấp hành sự kiểm tra, giám sát về chất lượng dịch vụ đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh cung cấp nguyên liệu, sản phẩm phục vụ khách tham quan du lịch trong khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch.

c) Không được sử dụng tư cách pháp nhân của tổ chức, cá nhân khác; không cho tổ chức, cá nhân khác sử dụng tư cách pháp nhân của mình.

d) Bán hàng đúng nơi quy định. Thực hiện niêm yết công khai chất lượng, giá dịch vụ và bán đúng giá niêm yết; tổ chức đón tiếp, phục vụ khách với thái độ thân thiện, lịch sự, hòa nhã, không được tranh giành, đeo bám, chèo kéo khách gây phản cảm hoặc làm mất an ninh trật tự.

đ) Không được phá vỡ cảnh quan môi trường thiên nhiên, hệ sinh thái động, thực vật; không làm ảnh hưởng đến các di tích lịch sử - văn hóa, bản sắc văn hóa dân tộc; thực hiện đúng quy định về kinh doanh dịch vụ du lịch, bảo đảm an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

e) Cung cấp đầy đủ thông tin cho du khách về quy định của khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch; phản ánh kịp thời với chính quyền địa phương về các hành vi gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự, gây tổn hại đến môi trường, cảnh quan thiên nhiên.

3. Quy định đối với hướng dẫn viên du lịch

Hướng dẫn viên du lịch hành nghề trong khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch phải tuân thủ các quy định tại khoản 3 Điều 58 và Điều 65 Luật số 09/2017/QH14 và các quy định khác của pháp luật.

Điều 8. Quản lý việc bảo vệ tài nguyên du lịch

1. Thực hiện việc đầu tư, khai thác phát triển tài nguyên du lịch theo khoản 3 Điều 17 Luật số 09/2017/QH14.

2. Tài nguyên tự nhiên và tài nguyên nhân văn trong các khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch được thực hiện theo các quy định của pháp luật và tuân thủ các quy định sau:

a) Tài nguyên du lịch phải được bảo vệ, tôn tạo, khai thác và sử dụng có hiệu quả để phát triển du lịch gắn với xây dựng thương hiệu, tạo dựng hình ảnh địa phương.

b) Các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch; khách du lịch; cộng đồng dân cư có trách nhiệm bảo vệ, giữ gìn cảnh quan, môi trường, bản sắc văn hóa, phong tục, tập quán của dân tộc.

3. Tổ chức, cá nhân được giao sử dụng đất vào mục đích xây dựng các công trình phát triển du lịch trong các khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch phải chấp hành các quy định sau:

a) Tuân thủ quy hoạch, đề án phát triển du lịch, kế hoạch sử dụng đất của địa phương được phê duyệt.

b) Sử dụng đất đúng mục đích, thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ môi trường du lịch.

c) Trong thời hạn thuê đất, thuê môi trường rừng (nếu có) mà ngừng hoạt động kinh doanh du lịch hoặc không còn nhu cầu sử dụng đất, sử dụng môi trường rừng phải có văn bản báo cáo cơ quan có thẩm quyền cho thuê đất, cho thuê môi trường rừng để xem xét giải quyết.

d) Sau khi được cơ quan có thẩm quyền giao hoặc cho thuê đất, cho thuê môi trường rừng, trong thời gian quy định mà chủ dự án không triển khai thực hiện hoặc triển khai thực hiện chậm gây lãng phí, sẽ bị thu hồi theo quy định của pháp luật hiện hành.

đ) Khi hết thời hạn thuê đất, thuê rừng, nếu có nhu cầu tiếp tục thuê thì tổ chức, cá nhân phải làm hồ sơ trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.

4. Đối với hoạt động du lịch sinh thái trong các khu rừng, các tổ chức, cá nhân đầu tư hoạt động du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí phải lập đề án hoặc dự án theo quy định của pháp luật. Hoạt động kinh doanh bảo đảm không làm ảnh hưởng đến việc bảo tồn hệ sinh thái tự nhiên, đa dạng sinh học, cảnh quan môi trường và các chức năng khác của khu rừng. Việc quản lý xây dựng công trình phục vụ du lịch phải tuân thủ theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Bảo tồn các giá trị văn hóa

1. Đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch và các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ trong khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch có trách nhiệm bảo vệ, gìn giữ, bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa lịch sử địa phương; giữ gìn phong tục, tập quán truyền thống tốt đẹp của dân tộc; thực hiện nếp sống văn minh trong hoạt động du lịch.

2. Các hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa, nghệ thuật tại các khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch phải tuân thủ các quy định về quản lý đối với di sản văn hóa, dịch vụ văn hóa và các quy định pháp luật có liên quan.

3. Khuyến khích các khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch sử dụng hình ảnh đặc trưng của địa phương để giới thiệu đến du khách; tham gia bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa địa phương; hình thành đội văn nghệ để phục vụ du khách.

Điều 10. Bảo đảm an toàn cho khách du lịch; bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ môi trường trong khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch

1. Quy định đối với khách du lịch như sau:

a) Khách du lịch khi đến tham quan tại các khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch phải chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật trong lĩnh vực du lịch, thực hiện nghiêm theo nội quy khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch và Quy định này.

b) Thực hiện theo Điều 11, Điều 12 Luật số 09/2017/QH14.

2. Ban quản lý khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch, chủ sở hữu, các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch và các tổ chức, cá nhân liên quan phải thực hiện các quy định sau:

a) Thực hiện theo khoản 2, 3 Điều 13 Luật số 09/2017/QH14.

b) Phối hợp với các đơn vị chức năng ở địa phương thành lập tổ, đội tự quản về an ninh trật tự và tổ chức tập huấn định kỳ cho đội viên, hội viên.

c) Đối với việc kinh doanh sản phẩm du lịch có nguy cơ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của khách du lịch trong khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch phải đảm bảo các quy định tại Điều 8, 9, 10 Nghị định số 168/2017/NĐ-CP Quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.

d) Thực hiện theo quy định khoản 4 Điều 8 Luật số 09/2017/QH14; chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi để xảy ra tình trạng gây tổn hại đến môi trường.

Điều 11. Xây dựng hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn, điểm cung cấp thông tin phục vụ khách du lịch

Tùy thuộc vào địa hình, Ban quản lý khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch, chủ sở hữu, các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch phải xây dựng và bố trí sơ đồ, hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn (biển báo nguy hiểm, biển báo thú dữ, biển chỉ dẫn địa điểm, chỉ dẫn khu vệ sinh) thống nhất, rõ ràng.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Trách nhiệm của các Sở, ngành

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Hướng dẫn triển khai các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi ngành quản lý liên quan tới công tác quản lý khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch.

b) Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định công nhận khu du lịch cấp tỉnh và điểm du lịch tại địa phương hoặc quyết định công nhận điểm du lịch tại địa phương khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp, ủy quyền. Lập hồ sơ đề nghị công nhận khu du lịch cấp tỉnh đối với khu du lịch nằm trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên.

c) Định hướng phát triển du lịch, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa trong phạm vi khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch. Đào tạo, tập huấn nhân lực du lịch.

d) Hỗ trợ các hoạt động xúc tiến đầu tư, quảng bá du lịch.

đ) Hỗ trợ, hướng dẫn xây dựng hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn, điểm cung cấp thông tin, hỗ trợ phục vụ khách du lịch.

e) Hướng dẫn nội dung, số liệu, thời gian báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất.

g) Thực hiện kiểm tra xử lý vi phạm hành chính đối với việc chấp hành quy định của pháp luật trong quản lý và kinh doanh dịch vụ du lịch tại các khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Hướng dẫn, hỗ trợ các dự án nông nghiệp trong các khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch (nếu có) thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phục vụ sản xuất tạo ra các sản phẩm nông, lâm, thủy sản đặc sản phục vụ du lịch.

b) Phối hợp chỉ đạo, hỗ trợ các khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch tham gia khôi phục và duy trì các nghề truyền thống, tạo ra các sản phẩm quà lưu niệm đặc trưng phục vụ nhu cầu của khách du lịch.

c) Phối hợp, chỉ đạo hướng dẫn các tổ chức, cá nhân sử dụng mặt nước, thuê môi trường rừng để tổ chức hoạt động du lịch.

d) Hướng dẫn triển khai các văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật thuộc phạm vi ngành quản lý liên quan tới công tác quản lý khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch; tổ chức kiểm tra về việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi ngành quản lý đối với khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch.

3. Sở Tài chính

a) Hướng dẫn tổ chức, cá nhân đăng ký thành lập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư, thực hiện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư.

c) Phối hợp với các ngành có liên quan, UBND cấp xã theo dõi, kiểm tra, đơn đốc chủ đầu tư thực hiện các dự án đầu tư hạ tầng du lịch tại các khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch do Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc do Sở Tài chính cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định.

d) Phối hợp kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện các quy định về phí trong hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch tại các khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh; quyết toán ngân sách, nguồn thu của đơn vị quản lý khu du lịch công, điểm du lịch công theo quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

4. Sở Xây dựng

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành thẩm định sự phù hợp về quy hoạch đối với các dự án đầu tư khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh và hướng dẫn các thủ tục về đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác quản lý đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông kết nối các khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch; quy hoạch các bến xe ô tô, bãi đỗ xe tại các khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch với các tuyến đường giao thông đường bộ.

c) Đảm bảo trật tự an toàn giao thông đối với các phương tiện vận chuyển khách du lịch đến các khu du lịch, điểm du lịch; các phương tiện vận chuyển khách trong khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch có liên quan đến hệ thống giao thông đường bộ và đường thủy nội địa theo thẩm quyền; kiểm tra các bến xe ô tô, bãi đỗ xe và điểm dừng đỗ phương tiện giao thông đường bộ theo quy định của pháp luật.

5. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai công tác dạy nghề, hỗ trợ tạo việc làm, phát triển thị trường lao động du lịch; hướng dẫn và thực

hiện chính sách hỗ trợ tạo việc làm cho lao động làm việc tại các khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch.

6. Sở Y tế

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai hướng dẫn, kiểm tra công tác phòng, chống tệ nạn xã hội; công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm theo lĩnh vực quản lý của ngành tại các khu du lịch, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh.

7. Sở Công thương

a) Đảm bảo nguồn điện đủ tải để phục vụ hoạt động kinh doanh tại các khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch.

b) Tạo điều kiện phát triển dịch vụ thương mại, trưng bày, giới thiệu, giao lưu các sản phẩm du lịch đặc trưng của tỉnh.

8. Công an tỉnh

a) Chủ trì, kiểm tra, xử lý các vi phạm liên quan đến an ninh, trật tự; phòng chống cháy nổ; đảm bảo an toàn cho khách du lịch.

b) Chỉ đạo Công an địa phương đảm bảo an ninh trật tự tại các khu du lịch, điểm du lịch trên địa bàn quản lý.

c) Tham gia ý kiến về mặt an ninh trật tự trong thẩm định hồ sơ quy hoạch, cấp phép các đề án, dự án đầu tư các khu, điểm du lịch theo phân cấp quản lý và quy định của pháp luật hiện hành.

9. Các Sở, ngành khác

Có trách nhiệm phối hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh thuộc chức năng quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị mình.

Điều 13. Trách nhiệm của UBND cấp xã

a) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp xã; các đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch trên địa bàn xã, phường thực hiện quản lý, bảo vệ, tôn tạo, khai thác, sử dụng hợp lý và phát huy giá trị tài nguyên du lịch, môi trường du lịch; bảo đảm duy trì tiêu chuẩn kỹ thuật, chất lượng theo quy định công nhận khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch; phối hợp tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ hướng dẫn viên du lịch tại điểm.

b) Hỗ trợ các hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch trong chương trình xúc tiến, quảng bá du lịch của xã, phường.

c) Chủ trì, phối hợp tổ chức hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về du lịch của tổ chức, cá nhân quản lý khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch. Tổ chức tiếp nhận và giải quyết kiến nghị của khách du lịch.

d) Chỉ đạo tổ chức, cá nhân quản lý khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch thuộc phạm vi quản lý bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, môi trường, an toàn thực phẩm tại khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch.

đ) Tổ chức bố trí nơi dừng, đỗ cho các phương tiện vận tải khách du lịch tham quan khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch; phối hợp tổ chức rà soát, lắp đặt biển báo, biển chỉ dẫn vào khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch trên địa bàn.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân

Tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm tuân thủ các quy định của pháp luật và Quy định này; giữ gìn vệ sinh môi trường, an ninh, trật tự, bảo vệ tài nguyên du lịch trong khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch.

Điều 15. Điều khoản thi hành

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm triển khai, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này; định kỳ hằng năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình và kết quả thực hiện.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh, các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, nghiên cứu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.